

Đề bài

*Anh (chị) hãy phát biểu  
cảm nhận của mình về  
đoạn trích của thiên bút kí*

**Ai đã ĐẶT TÊN  
CHO DÒNG SÔNG?**

*của*

*Hoàng Phủ Ngọc Tường.*

## Bài làm

Trên dải đất cong cong mềm mại này có biết bao nhiêu dòng sông cho tình nhân soi bóng, cho con người chiêm ngưỡng yêu thương và suy tưởng cội nguồn; cho tuổi thơ trong trẻo, hồn nhiên mỗi khi ngâm mình trong dòng nước! Trong đời, mỗi người ai cũng muốn chọn cho mình một dòng sông để lưu giữ “vườn cổ tích” tuổi thơ, niềm tự hào quê hương, xứ sở, niềm biết ơn đất mẹ bao dung: Tế Hanh đi xa mà lòng đau đáu “*Nhớ con sông quê hương*” biếc xanh, có nước gương trong soi bóng “*những hàng tre*”; Nguyễn Khắc Hiếu cung kính lấy tên sông đặt cho một nửa tên mình trong đời cầm bút; Nguyễn Tuân gọi sông Đà là “*cổ nhân*”. Lại nhớ Nguyễn Khoa Điềm cảm khái: “*Ôi, những dòng sông bắt nước từ đâu; Mà khi về Đất Nước mình thì cất lên tiếng hát*”. Viết về sông Hương, người con xứ Huế tài hoa, và tâm hồn mềm mại đã trân trọng cái nhìn băng khuâng của một nhà thơ Hà Nội, tóc bạc trắng, lặng ngắm dòng sông Hương và hỏi trời, hỏi đất: “*Ai đã đặt tên cho dòng sông?*”. Từ cái nhìn thiện cảm của lữ khách với quê mình mà Hoàng Phủ Ngọc Tường đã tỏ niềm biết ơn, trân trọng đến mức mượn câu hỏi kia để đặt tên cho tựa đề của thiên bút kí thuộc hàng kiệt tác này. Ấy mới biết nhà văn đã nặng tình với quê hương đến nhường nào!

Bài kí được viết tại Huế tháng 1/1981, trích từ tập kí cùng tên. Ta gặp nơi đây là lòng yêu nước sâu nặng gắn với tình yêu thiên nhiên tha thiết trong dòng chảy miên man của lịch sử, của văn hóa, dân tộc. Ông đã cố gắng tìm tòi, tích lũy một cách say mê và đầy trân trọng và cố gắng truyền đạt lại bằng một ngòi bút tài hoa với lời văn thật đẹp, thật sang nhưng cũng vô cùng sâu thẳm. Bài kí thực chất là một bài tùy bút với văn phong phóng túng, nhân vật chính là cái “tôi” của tác giả, chất trữ tình rất đậm.

Một chút về Nguyễn Tuân ở thể tùy bút ta gặp, con sông Đà “*như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn khói núi Mèo đốt nương xuân*”. Viết câu văn này, Nguyễn Tuân đã để lại dấu ấn một bút pháp tung hoành như con “*cá kình đập sóng*” giữa đại dương và tài hoa hết mực. Bởi vì, ví dòng sông mà như mái tóc dài của cô gái đương xuân: không tung hoành sao được, khi áng tóc ấy đo bằng cả không gian dữ dội và kì vĩ của miền Tây Bắc Tổ quốc. Không trữ tình sao được, khi áng tóc ấy ẩn trong mây trời Tây Bắc, có màu trắng của hoa ban tinh khôi; và ấm áp, nồng nàn của hoa gạo; của lặng đặng gợi nhớ, gợi thương trong làn khói đốt nương xuân... Với Hoàng Phủ, ta bắt gặp một bút pháp mềm mại, duyên dáng và mịn màng như một dải phù sa lặng lẽ giữa đôi bờ xanh ngát. Vắng, phù sa âm thầm bồi đắp cho những bãi bờ, những châu thổ, bên sông ngày một tốt tươi, xanh cảnh trĩu quả. Phù sa từ ngàn đời vẫn lặng lẽ chảy trôi mà chẳng đợi được vinh danh. Nhưng, phù sa đã hóa thân vào những mùa màng bội thu, đã nhuộm sắc cho biết bao ngọt ngào hoa trái...

Đọc *Ai đã đặt tên cho dòng sông?* ta nhận ra vẻ đẹp của sông Hương thật nhiều sắc thái qua lối cách so sánh thật tài tình, duyên dáng, sâu thẳm. Con sông như một cô gái biết “sửa mình”, biết “đóng kín” cái hoang dã lại “ở cửa rừng và ném chìa khóa trong những hang đá...” để dòng chảy ấy hòa vào cái văn hóa của miền xuôi, của kinh thành hoa lệ. Dòng sông từ khi ném cái “chìa khóa” ấy, ai dám bảo nó không đau đớn khi phải hy sinh, nhưng hy sinh là một phẩm chất cao cả mà nó phải xem như một mệnh lệnh thực thi trách nhiệm. Bởi vậy, khi ở giữa đại ngàn Trường Sơn, sông Hương đã từng sống nửa cuộc đời mình “như một cô gái Di-gan phóng khoáng và hoang dại”, nhưng nó vẫn rất dỗi dưng, đa tình và đắm say khi bắt gặp “những dặm dài chói lọi của hoa đỗ quyên”. Cái chất tài hoa nhưng mềm mại đã thể hiện trong nét bút và lối so sánh hết sức gợi cảm của Hoàng Phủ Ngọc Tường, đã làm cho những câu văn lung linh tỏa sáng nét trữ tình của lối viết phóng khoáng và tự do của tùy bút. Cái sức mạnh bản năng của “người con gái” được chế ngự để thoảng một cái biến thành “một sắc đẹp dịu dàng và trí tuệ”. Thế rồi, sông Hương bộc lộ thiên chức muôn đời như bao nhiêu dòng sông khác trở thành “người mẹ phù sa của một vùng xứ sở văn hóa”. Người ta thường ca ngợi phù sa nhưng ít khi nhân hóa nó, đến Hoàng Phủ Ngọc Tường, ông cung kính gọi “mẹ phù sa”: hàm nghĩa thiêng liêng, biết ơn, gợi cái cảm giác bình yên vì được chở che, yêu thương. Bởi có nơi nào ấm áp và bình yên hơn khi ta an trú trong lòng mẹ. Ba từ ghép ấy bộc lộ năng lực tu từ của cây bút núi Ngự, sông Hương này.

Là cây bút xuất thân là thầy giáo, nên ta gặp một lối viết thật tinh tế và khoa học trong bố cục, cùng với tâm hồn đa cảm phóng khoáng của một nghệ sĩ đi nhiều nên vốn văn hóa được thể hiện trong thiên tùy bút này (*tôi vẫn thích gọi đây là bài tùy bút*) hết sức phong phú và lung linh nhiều màu sắc. Nhìn Hương giang, Hoàng Phủ Ngọc Tường liên tưởng “một nghệ nhân già, chơi đàn...”, và như “một người tài nữ chơi đàn lúc đêm khuya”. Ngần ấy thôi, ta đã hiểu cái sâu thẳm và trang trọng của văn hóa Hương giang. Đúng vậy, hãy nghe đàn giữa khuya thì mới thấy hết được sự kết tinh và lắng đọng của cảm xúc tâm hồn. Phải chăng, nơi đây không có chỗ cho sự dung tục, tầm thường. Đến với Hương giang là đến với một vùng “văn hóa xứ sở” của dịu dàng, kín đáo, của sâu sắc, thanh nhã...?! Có nhà thơ từng viết “Sao em biết anh nhìn mà nghiêng nón” đã lột tả thật tài tình tính cách của sự e lệ, kín đáo nhưng cũng rất dỗi dưng của những tiểu thư xứ này. Tình yêu phải là ngôn ngữ “phi ngôn ngữ” đâu cần phải ồn ào nói ra, vì nó là “Tiếng VẮNG không nói ra của tình yêu”. Câu văn tả Hương giang khi ngang qua cồn Hến, nó trở nên dịu dàng và mềm mại thật dễ thương như thế. Nó đánh một vòng cung như thể để tạo nên tính cách rất riêng của Huế. Câu văn không chỉ viết về Hương giang mà còn ngụ ý con người: *những cô gái Huế thướt tha mà không lẳng; đa tình mà chung tình; không nói ra nhưng rất nhiều gợi cảm...* lúng liếng, phóng khoáng mà vẫn tinh tế dịu

dàng. Vậy nên, mới có chuyện “*Anh chàng xứ Quảng ra thi; Thấy cô gái Huế bỏ đi không đành*”.

Hương giang được Hoàng Phủ ví như “*chiếc cầu trắng in ngần trên nền trời nhỏ nhắn như những vành trăng non*”. Nhà văn muốn nói đến hình dáng của cầu Tràng Tiền? Nếu Nguyễn Bính từng nói “*Cầu cong như chiếc lược ngà*” có phần quá thật thà, nhưng đó là cách nhìn của thi sĩ đồng quê hồn hậu. Với Hoàng Phủ, ông nhìn nó như “*những vành trăng non*” thượng tuần hình cánh cung. Cách ví này vừa lột tả được hình dáng độc đáo của Tràng Tiền vừa gợi nét thanh mảnh, nên thơ, dịu dàng và rất đời có hồn.

Một lần nữa con sông cũng biết “*lưu luyến ra đi giữa màu xanh biếc của trúc tre...*” và để nhân cách hóa nó lên, nhà văn “*gọi đây là nổi vấn vương, cả một chút lắng lơ kín đáo của tình yêu*”. Với Hoàng Phủ Ngọc Tường, Hương giang là “*cửa sử thi viết giữa màu xanh biếc*”. Vâng, có gì hào hùng, giàu tính cộng đồng và công hiến như những anh hùng trong sử thi; và có gì bên bỉ như cô. Cô tuy khiêm nhường, bé nhỏ, mong manh nhưng đâu đâu ta cũng thấy cô. Câu văn muốn bộc lộ hết sức bất diệt của Hương giang trong niềm tự hào rung rung của nhà văn về tình yêu quê hương xứ sở.

Dòng sông là dòng chảy tự nhiên nhưng cũng là dòng chảy của thời gian, của văn hóa, của lịch sử; là “*mẹ phù sa*” cao cả tạo nên cái hồn của xứ sở, cái tính cách con người. Để rồi từ đó ta lắng nghe cả một miền thăm sau thiêng liêng của lịch sử soi bóng tiền nhân rồi nâng đỡ tâm hồn cháu con tiếp bước về tương lai.

“*Không ai có thể tắm hai lần trên một dòng sông*” về Hê-ra-lít “*đã khóc suốt đời vì những dòng sông trôi đi quá nhanh*”. Viết những dòng này, phải chăng Hoàng Phủ muốn chúng ta đừng để sự vô tình của thời gian cuốn những cái đẹp của văn hóa, cái thiêng liêng của lịch sử, cái tình yêu của chúng ta về phía lãng quên.

Vâng, sông có thể chảy mãi, dòng chảy hôm qua khác của hôm nay nhưng lịch sử, văn hóa, con người và quê hương vẫn mãi trong yêu thương của mỗi người. Đọc *Ai đã đặt tên cho dòng sông?*, ta càng trân trọng tâm lòng yêu quê hương tha thiết của Hoàng Phủ Ngọc Tường, được thể hiện độc đáo qua ngòi bút rất mực tài hoa và những lối so sánh thú vị nhiều biến ảo, cùng với văn phong mềm mại, du dương “*như điệu slow tình cảm*” khiến lòng mình như “*bỗng ngập ngừng, như muốn đi muốn ở, chao nhẹ trên mặt nước như những vấn vương của một nỗi lòng*”. Sức sống của thiên bút kí mang đậm sắc thái tùy bút này hẳn sẽ miên viễn như dòng chảy của Hương giang vì cái quá đời thăm sâu của cây bút tài hoa và nhiều công hiến này.